

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày: 20 - 7 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Hà và ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên tòa: ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 N 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 6 N 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 N 2022, đối với bị cáo:

- Vũ Văn C - sinh N 1975; nơi cư trú: thôn UL, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn N và bà Trịnh Thị V (đều đã chết); có vợ là Thái Thị Quy và có 02 con, con lớn nhất sinh N 1997, con nhỏ nhất sinh N 2007; tiền án: ngày 11/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2020; tiền sự: không; nhân thân: ngày 27/6/2018, bị Công an phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo được tại ngoại và đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn C: bà Phạm Thị Nhân - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi trước bản bào chữa.

- Bị hại: Đền Miếu X; địa chỉ: thôn DX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Công TH - sinh N 1958; nơi cư trú: thôn DX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Ngô Thị L; vắng mặt.

2. Anh Vũ Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn C là đối tượng đã bị Tòa án nhân dân huyện TL xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng chưa được xóa án tích. Khoảng 11 giờ ngày 31/01/2022, C điều khiển xe đạp mini đi từ nhà đến Đền Miếu X thuộc thôn DX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam với mục đích trộm cắp đồ thờ cúng bên trong đền. Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, C tới đền, thấy cửa Đền Miếu X đang mở, không có ai trông coi và không có ai trong đền, nên C đi xe đạp vào trong sân đền, dựng xe trước cửa đền, rồi đi bộ vào trong gian thờ của đền. Quan sát thấy trên bàn thờ Đức Thánh Nhì có bày bánh, kẹo, bia lon... nên C nhặt 01 chiếc túi nilon màu đỏ và 01 chiếc túi nilon màu đen ở gần bàn thờ, rồi lấy 01 hộp bánh bông lan dâu nhãn hiệu Silate, 01 hộp bánh nhãn hiệu ORION Custas, 01 hộp trà Lipton Ice tea, 01 túi kẹo nhãn hiệu BLUEBERRY PLUM, 03 lon bia nhãn hiệu HEINEKEN SIVEL để ở trên bàn thờ bỏ vào 02 túi nilon trên. Sau đó, C cầm hai túi nilon đựng số tài sản trộm cắp được quay ra để vào giỏ xe đạp của mình, rồi đạp xe đi ra khỏi đền theo đường bê tông hướng ra cánh đồng thôn DX, xã TH. C đi được khoảng 50m, thấy túi nilon màu đen bị rách, nên C dừng xe lại lấy bánh kẹo ở trong túi nilon màu đen, để sang túi nilon màu đỏ, rồi vứt túi nilon màu đen đi và lên xe đạp đi tiếp, thì bị bà Ngô Thị Lào phát hiện và cùng với anh Vũ Văn Tuấn giữ C lại. Sau đó, bà Lào gọi điện thoại báo cho ông Nguyễn Công TH (là chồng của bà Lào và là thủ nhang, có trách nhiệm trông coi, quản lý Đền Miếu X) biết sự việc. Ông TH đến Đền Miếu X xem xét sự việc, rồi gọi điện thoại báo cho Công an xã TH đến giải quyết, đồng thời làm đơn trình báo vụ việc gửi đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL. Nhận được đơn trình báo, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã tiến hành thu thập chứng cứ, khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo quy định của pháp luật.

* Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang: 01 (một) xe đạp thô sơ hai bánh đã qua sử dụng; 01 (một) túi nilon màu đỏ, bên trong đựng 01 (một) hộp bánh bông lan dâu nhãn hiệu Silate do Nhà máy bánh kẹo - nước giải khát HOBICO sản xuất (hộp còn nguyên vẹn); 01 (một) hộp bánh nhãn hiệu ORION Custas (bánh Custas kem trứng) loại 12 gói bánh, sản xuất tại Công ty TNHH thực phẩm ORION VINA, miêng hộp bánh đã bị bóc mở, bên trong còn 12 gói bánh; 01 (một) hộp trà Lipton Ice tea (loại 16 gói x 14g) do Công ty TNHH Quốc tế Unilevel Việt Nam sản xuất, hộp còn nguyên vẹn; 01 (một) túi kẹo nhãn hiệu BLUEBERRY PLUM (gói 408g); 03 (ba) lon bia nhãn hiệu HEINEKEN SIVEL, dung tích mỗi lon 330ml do Công ty TNHH nhà máy bia HEINEKEN Việt Nam sản xuất.

- Đối với túi nilon màu đen bị rách: quá trình điều tra, C khai vứt chiếc túi này trên đường bê tông đi ra cánh đồng thôn DX, xã TH. Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã tổ chức truy tìm, song không thu giữ được.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL ra Yêu cầu định giá tài sản, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện TL định giá tài sản mà C đã trộm cắp vào thời điểm ngày 31/01/2022. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 06 /KL-HĐĐGTS ngày 01/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TL kết luận: “Giá 01 hộp bánh bông lan dâu nhãn hiệu Silate do Nhà máy bánh kẹo - nước giải khát HOBICO sản xuất, mã vạch 8936002271709 (hộp còn nguyên vẹn) tại thời điểm ngày 31/01/2022 là 25.000 đồng (hai mươi lăm nghìn đồng); giá 01 hộp bánh nhãn hiệu ORION Custas (bánh Custas kem trứng), hộp 12 gói bánh, sản xuất tại Công ty TNHH thực phẩm ORION VINA, mã vạch 8936036020137 (miệng hộp đã bị bóc mở, bên trong còn 12 gói bánh) tại thời điểm ngày 31/01/2022 là 55.000 đồng (N mươi lăm nghìn đồng); giá trị của 01 hộp trà Lipton Ice tea (trà vị đào, loại 16 gói x 14g), mã vạch 8934707027898 do Công ty TNHH Quốc Tế Unilevel Việt Nam sản xuất (hộp còn nguyên vẹn) tại thời điểm ngày 31/01/2022 là 35.000 đồng (ba mươi lăm nghìn đồng); giá trị của 01 túi kẹo nhãn hiệu BLUEBERRY PLUM (gói 408g), mã vạch 4897106552436 (túi còn nguyên vẹn) tại thời điểm ngày 31/01/2022 là 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng); giá trị của 03 lon bia nhãn hiệu HEINEKEN SIVEL, dung tích mỗi lon 330ml, đều có chung mã vạch 8934822201210 do Công ty TNHH nhà máy bia HEINEKEN Việt Nam sản xuất (cả 03 lon bia đều còn nguyên vẹn) tại thời điểm ngày 31/01/2022 là 60.000 đồng (sáu mươi nghìn đồng). Vậy tổng tài sản trên có giá trị là: 255.000 đồng (hai trăm N mươi lăm nghìn đồng)”.

* Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã trả lại toàn bộ số bánh kẹo, trà, bia lon cho ông Nguyễn Công TH là người đại diện hợp pháp của Đền Miếu X.

* Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, Vũ Văn C đã tự nguyện bồi thường cho Đền Miếu X số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), ông TH có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho C.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSTL ngày 13/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Vũ Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Vũ Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 06 đến 09 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 túi nilon màu đỏ; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe đạp mini màu xanh đã qua sử dụng.

- Bị cáo Vũ Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa gửi trước bản bào chữa cho Tòa án, trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Vũ Văn C, như sau: sau khi chấp hành xong bản án 06 tháng tù của Tòa án nhân dân huyện TL về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo trở về địa phương. Do không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, ... nên bị cáo lâm vào con đường phạm tội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; người bào chữa có đơn xin xét xử vắng mặt và đã gửi trước bản bào chữa cho Tòa án, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa; nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn xét xử vụ án theo quy định tại Điều 291 và Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của C phù hợp với Biên bản sự việc, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: khoảng 11 giờ 15 phút ngày 31/01/2022, Vũ Văn C đã lén lút trộm cắp bánh, kẹo, trà, bia lon của Đền Miếu X thuộc địa phận thôn DX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 255.000 đồng (hai trăm N mươi lăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trộm cắp tài sản của người khác trị giá dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của Vũ Văn C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Tuy nhiên, tình tiết này đã được quy định là tình tiết định tội, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, đã phải đi chấp hành hình phạt tù và chưa được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 túi nilon màu đỏ: đây là vật chứng vụ án, hiện không có giá trị; nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe đạp mini màu xanh đã qua sử dụng: quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Vũ Văn C, và C đã sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi trộm cắp tài sản; nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số bánh, kẹo, trà, bia lon: quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Đền Miếu X; Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã trả lại cho ông Nguyễn Công TH là người đại diện hợp pháp của Đền Miếu X là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Vũ Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn C 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 túi nilon màu đỏ; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe đạp mini màu xanh đã qua sử dụng (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL).

3. Về án phí: bị cáo Vũ Văn C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THADS huyện TL;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - C TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lại Xuân Cảnh